

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 146/2020/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020, giữa:

\* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm: 1967

Địa chỉ: ấp 1, xã Đ T, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước.

\* Bị đơn: Ông **Trần Quốc T**, sinh năm: 1963

Địa chỉ: ấp 1, xã Đ T, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Trần Quốc T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Đ và ông Trần Quốc T xác định tình cảm vợ chồng giữa hai người đã thực sự hết, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai thống nhất ly hôn.

**- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:**

Về con chung: bà Nguyễn Thị Đ và ông Trần Quốc T thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Trần Nam T, sinh ngày 09/10/2003 cho bà Nguyễn Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Vấn đề cấp dưỡng: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong thời gian bà Đ nuôi dưỡng con chung ông T được thực hiện quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

**- Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác:** Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí:** Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Đ và ông Trần Quốc T thống nhất thỏa thuận bà Nguyễn Thị Đ chịu khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 00004071 ngày 21/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền nói trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THA DS huyện Đồng Phú;
- UBND xã Đồng Tiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Tý**